

**TÌM HIỂU CHUNG
VỀ VĂN BẢN NGHỊ
LUẬN**



NỘI DUNG



I. Tìm hiểu
chung về văn
bản nghị luận

II. Luyện tập





I

**Tìm hiểu
chung về văn
bản nghị luận**





1. Nhu cầu nghị luận

01

- Vì sao em đi học? / Em đi học để làm gì?

02

- Vì sao con người cần phải có bạn bè?

03

- Theo em, như thế nào là sống đẹp?

04

- Trẻ em hút thuốc lá là tốt hay xấu, lợi hay hại?



1. Nhu cầu nghị luận

Gặp các vấn đề hoặc câu hỏi loại đó, ta có thể trả lời hoặc giải quyết bằng các kiểu văn bản đã học như tự sự, miêu tả, biểu cảm hay không ?

=>Không thể trả lời hoặc giải quyết bằng các kiểu văn bản đã học như tự sự, miêu tả, biểu cảm mà phải dùng lí lẽ và dẫn chứng để lập luận cho sáng rõ, thuyết phục người nghe



1. Nhu cầu nghị luận



Để trả lời những câu hỏi như thế, hằng ngày trên báo chí, qua đài phát thanh, truyền hình, em thường gặp những kiểu văn bản nào? Hãy kể tên một vài kiểu văn bản mà em biết.

=> Phải dùng phương thức nghị luận.VD:

- Ý kiến nêu ra trong cuộc họp, lời phát biểu trên báo chí**
- Các bài xã luận...**
- Các bài bình luận, phê bình...**



2. Văn bản nghị luận

Đọc văn bản *Chống nạn thất học* (tr.7-8 SGK Ngữ văn 7 tập 2) và trả lời câu hỏi:

- Bác Hồ viết bài này nhằm mục đích gì?
 - Để thực hiện mục đích ấy, bài viết đưa ra những ý kiến nào? Những ý kiến ấy được diễn đạt thành những luận điểm nào? Tìm các câu văn mang luận điểm.
 - Để ý kiến có sức thuyết phục, bài viết đã nêu lên những lý lẽ nào ? Hãy liệt kê những lý lẽ ấy ? Vì sao dân ta ai cũng phải biết đọc, biết viết ? Việc chống nạn mù chữ có thể thực hiện được không ?
 - Bài phát biểu của Bác Hồ nhằm xác lập cho người đọc, người nghe 1 tư tưởng, quan điểm nào? Những luận điểm Bác Hồ đưa ra có rõ ràng và thuyết phục hay không?
 - Tác giả có thể thực hiện mục đích của mình bằng văn kể chuyện, miêu tả, biểu cảm được không? Vì sao?
- 



2. Văn bản nghị luận



Đọc văn bản *Chống nạn thất học* (tr.7-8 SGK Ngữ văn 7 tập 2) và trả lời câu hỏi:

* Nội dung bài văn: Nêu thực trạng thất học của nhân dân ta và yêu cầu, biện pháp chống nạn thất học sau Cách mạng tháng Tám năm 1945

* Mục đích, ý kiến:

Xác lập cho mọi người quan điểm, tư tưởng, ý thức chống nạn thất học.

Kêu gọi mọi người cùng tham gia chống nạn thất học



Luận điểm – Câu nêu luận điểm	Lí lẽ	Dẫn chứng
I. Sự cần thiết phải nâng cao dân trí: “Một trong những công việc phải thực hiện cấp tốc trong lúc này, <u>là</u> nâng cao dân trí.”	1. Xưa,dân ta thất học là do <u>chính sách ngu dân</u> của Pháp 2. <u>Hầu hết người Việt Nam mù chữ</u> thì đất nước không tiến bộ được 3. Nay, muốn xây dựng nước nhà, mọi người dân đều phải cấp tốc nâng cao dân trí	1. Thực dân Pháp hạn chế mở trường học, không muốn dân ta biết chữ để dễ bề cai trị. 2. Số người Việt Nam thất học so với số người trong nước là 95 phần trăm
II. Kêu gọi mọi người cùng tham gia chống nạn thất học : ” Mọi người Việt Nam <u>phải</u> hiểu biết quyền lợi của mình, bổn phận của mình , <u>phải có</u> kiến thức mới để có thể tham gia vào công cuộc xây dựng nước nhà, và trước hết <u>cần phải</u> biết đọc, biết viết chữ Quốc ngữ”	1. <u>Người biết chữ</u> dạy cho người chưa biết chữ 2. <u>Người chưa biết chữ</u> cần gắng sức mà học cho biết 3. Phụ nữ càng cần phải học	1. Phong trào truyền bá chữ Quốc ngữ giúp đồng bào thất học trong những năm qua 2. - Vợ chưa biết - chồng bảo, em chưa biết - anh bảo, cha mẹ không biết - con bảo, người ăn người làm không biết - chủ nhà bảo, các nhà giàu có - mở lớp học dạy người không biết chữ...



Ghi nhớ

- Trong đời sống, ta thường gặp văn nghị luận dưới dạng các ý kiến nêu ra trong các cuộc họp, các bài xã luận, bình luận, bài phát biểu ý kiến trên báo chí..
- Văn nghị luận là văn được viết ra nhằm xác lập cho người đọc, người nghe một tư tưởng, quan điểm nào đó. Muốn thế, văn nghị luận phải có luận điểm rõ ràng, lí lẽ, dẫn chứng thuyết phục
- Những tư tưởng, quan điểm trong bài nghị luận phải hướng tới giải quyết những vấn đề đặt ra trong đời sống thì mới có nghĩa

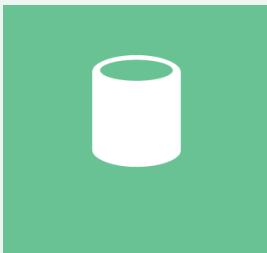


II

Luyện tập

1. Bài tập 1

Nhóm 1:
Hoàn
thành câu
hỏi a,c



Nhóm 2:
Hoàn
thành câu
hỏi b

1. Bài tập 1

a. Là văn bản nghị luận.

Vấn đề bàn luận và giải quyết là: Cần tạo ra thói quen tốt trong đời sống xã hội một vấn đề thuộc về lối sống đạo đức.

- Tác giả sử dụng khá nhiều lí lẽ, lập luận và dẫn chứng để trình bày và bảo vệ quan điểm của mình.
- Văn bản trên từ nhan đề đến phần mở bài, thân bài, kết bài đều thể hiện rõ nét tính nghị luận.



1. Bài tập 1

b.

- Ý kiến: Cần tạo ra thói quen tốt trong đời sống xã hội
- Câu mang luận điểm
 - + LĐ 1: Có thói quen tốt và thói quen xấu.
 - + LĐ 2: Có người phân biệt được tốt, xấu nhưng vì đã thành thói quen nên khó bỏ, khó sửa.
 - + LĐ 3: Tạo được thói quen tốt thì rất khó, nhưng nhiễm thói quen xấu thì rất dễ.





1. Bài tập 1

- **Lí lẽ, dẫn chứng:**

+ **Lí lẽ:** Có thói quen tốt và thói quen xấu; có người biết phân biệt tốt xấu nhưng đã thành thói quen nên khó bỏ; Tạo được thói quen tốt là rất khó nhưng niếm thói quen xấu thì dễ; hãy tự xem lại mình để tạo nếp sống đẹp, văn minh.

+ **Dẫn chứng**

Thói quen tốt : dậy sớm , luôn đúng hẹn , giữ lời hứa , luôn đọc sách

Thói quen xấu : hút thuốc lá , hay cáu giận , mất trật tự , gạt tàn thuốc bừa bãi ra cả nhà , vứt rác bừa bãi (ăn chuối xong là vứt toẹt cái vỏ ra cửa , ra đường ...) những nơi khuất , nơi công cộng , rác bừa lên ném chai , cốc vỡ ra đường rất nguy hiểm





1. Bài tập 1

c. Bài viết này đã nhằm giải quyết một vấn đề trong giao tiếp đời thường. Những ý kiến của bài viết rất gọn, rất chặt chẽ.



2. Bài tập 2

Bố cục 3 phần:

- **Mở bài:** “ Có...tốt”: Giới thiệu các thói quen tốt, xấu.
- **Thân bài:** “Hút...nguy hiểm”: Trình bày các thói quen cần loại bỏ.
- **Kết bài:** “Tạo...xã hội”: Đề xuất các phương hướng phấn đấu, tự giác của mọi người.





Dấu hiệu nhận biết văn nghị luận

Nội dung

Bàn bạc, về các vấn đề thiết yếu trong đời sống được mọi người quan tâm tranh luận

Mục đích

Xác lập cho mọi người tư tưởng, quan điểm, giải đáp những băn khoăn, thắc mắc, làm sáng tỏ chân lí, và thuyết phục người đọc, người nghe.

Có luận điểm rõ ràng, có lí lẽ, dẫn chứng thuyết phục, lập luận chặt chẽ và Quan điểm, tư tưởng phải hướng tới giải quyết những vấn đề đặt ra trong đời sống.



Tạm biệt cả lớp